

Bản án số: 228/2020/HS-ST

Ngày: 18 - 09 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền

Ông Nguyễn Đức Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 250/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2020/QĐXXST-HS ngày 04/9/2020 đối với các bị cáo:

1. ĐỖ THANH H, sinh năm 1987. HKTT và chỗ ở: Thôn QH, xã QT, Lạng Giang, BG; nghề nghiệp: Tự Do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Mạnh H và bà Thân Thị Nh; Vợ: Trần Thu Th (Đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 418 ngày 22/6/2020 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2020 (Có mặt).

2. THÂN VĂN T, sinh năm 1981. HKTT và chỗ ở: AL, phường TP, TP BG, BG; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Ngọc L và bà Nguyễn Thị Th; Vợ: Nguyễn Lan H; Có 02 con: lớn 2003, nhỏ SN 2011; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 371 ngày 03/6/2020 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/12/2019, Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên nhận được đơn tố giác tội phạm của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - VPBank Chi nhánh Chương Dương, địa chỉ: Số 562 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội về việc: Tố giác Đỗ Thanh H có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để làm hồ sơ vay vốn tại VPBank với số tiền vay là 135.000.000 đồng.

Nhận được tin báo, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ:

Ngày 28/8/2019, Đỗ Thanh H là Bí thư Đoàn xã QT làm hồ sơ vay vốn tại ngân hàng VPBank dưới hình thức bảo đảm bằng lương với số tiền vay 110.000.000 đồng. Đến tháng 10/2019, H xin nghỉ công tác. Khoảng đầu tháng 11/2019, do cần tiền trả nợ nên Đỗ Thanh H nảy sinh ý định làm giả giấy xác nhận lương để tiếp tục vay vốn tại Ngân hàng VPBank chi nhánh Chương Dương dưới hình thức bảo đảm bằng lương. H đã nhờ Thân Văn T làm giả giấy xác nhận lương của UBND xã QT, T đồng ý. T lên mạng internet tìm kiếm người làm giả giấy tờ, T sử dụng điện thoại Iphone 7 có số thuê bao 0968098181 liên lạc theo số điện thoại 0961757026 trên mạng thì được hướng dẫn kết bạn Zalo với một người tên là Minh để gọi, nhắn tin về việc làm giả giấy tờ. Sau khi thỏa thuận làm 01 giấy xác nhận lương giả với giá 5.000.000 đồng, H đồng ý làm và chuyển tiền cho T để T đã chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) số 19031152360014, chủ tài khoản Lê Vũ Hiệp theo yêu cầu của Minh. T đã chuyển địa chỉ mail: thuanthien1268@gmail.com của Minh cho H để H gửi các thông tin gồm mẫu yêu cầu cần xác nhận, mẫu chữ ký và tên người ký, mẫu dấu của UBND xã QT, huyện Lạng Giang, BG cho Minh để làm giấy tờ giả. Sau khi làm xong giấy xác nhận lương giả, Minh gửi chuyển phát và nhắn mã vận đơn A1011013 cho T, T nhắn lại cho H để H đến nhận gói hàng. Ngày 21/11/2019, H đến Văn phòng Công ty CP giao nhận hàng hóa NASCO, địa chỉ: Số 2 phố Văn Cao, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội để nhận giấy tờ giả (tên người gửi: Nguyễn Văn Linh, SĐT: 0339934168) (**BL 184**). Ngày 22/11/2019, H đến Ngân hàng VPBank chi nhánh Chương Dương sử dụng giấy xác nhận bằng lương giả trên để nộp hồ sơ vay vốn. Qua thẩm định hồ sơ, Ngân hàng VPBank nghi ngờ Đỗ Thanh H sử dụng giấy tờ, tài liệu giả nên đã trình báo Công an quận Long Biên.

Tang vật thu giữ:

- 01 Bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập có hình dấu của UBND XÃ QT – H. LẠNG GIANG – BG và có chữ ký của ông HÀ VĂN PHƯƠNG – PHÓ CHỦ TỊCH;

- 01 Quyết định số 116 ngày 08/5/2017 công nhận chức danh Bí thư Đoàn xã QT khóa XXIII nhiệm kỳ 2017 – 2022 có hình con dấu của B.C.H ĐOÀN HUYỆN LẠNG GIANG - BG và chữ ký của ông Bùi Đức Hùng - Bí thư;

- 01 Quyết định nâng bậc lương cán bộ, công chức xã, thị trấn số 5504 ngày 28/7/2017 có hình con dấu của ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG và chữ ký của ông Ngô Minh Đoàn - Phó chủ tịch;

- 01 Giấy CMND số 121161699 mang tên Đỗ Thanh H - SN: 26/8/1987 – Nơi ĐKTT: xã QT, huyện Lạng Giang, BG. Cấp ngày 26/9/2019 tại Công an tỉnh BG;

- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng;

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

- 01 Giấy CMND số 121357653 mang tên Thân Văn T - SN: 14/11/1981 – Nơi ĐKTT: xã Minh Đức, huyện Việt Yên, BG. Cấp ngày 18/12/2018 tại Công an tỉnh BG.

Kết luận giám định số 7534/C09-P5 ngày 31/12/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Chữ ký dưới mục “Xác nhận của UBND xã” trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của Hà Văn Phương trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không pH do cùng một người ký ra.

- Hình dấu tròn có nội dung “U.B.N.D XÃ QT H LẠNG GIANG T BG” dưới mục “Xác nhận của UBND xã” trên mẫu cần giám định ký hiệu A là hình dấu được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Hình dấu có nội dung “PHÓ CHỦ TỊCH HÀ VĂN PHƯƠNG” dưới mục “Xác nhận của UBND xã” trên mẫu cần giám định ký hiệu A là hình dấu được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

Tại Kết luận giám định số 3853 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

- Các hình dấu tròn có nội dung: “UBND XÃ QT – H. LẠNG GIANG – BG”; “B.C.H ĐOÀN HUYỆN LẠNG GIANG”; “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG” và hình dấu tròn trên 02 CMND trên mẫu gửi đến giám định so với hình dấu so sánh tương ứng do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Hà Văn Phương so với chữ ký đứng tên Hà Văn Phương trên mẫu so sánh do cùng một người ký ra.

- Chữ ký đứng tên Bùi Đức Hùng trong mẫu gửi đến giám định với chữ ký đứng tên Bùi Đức Hùng trên mẫu so sánh không đủ cơ sở kết luận.

- Chữ ký đứng tên Ngô Minh Đoàn gửi đến giám định là chữ ký photocopy nên không tiến hành giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 245/CT - VKS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Đỗ Thanh H** và **Thân Văn T** về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm khoản 1 Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của các bị cáo **Đỗ Thanh H** và **Thân Văn T** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo **Đỗ Thanh H**.

Áp dụng khoản 1 Điều 341 ; điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo **Thân Văn T**.

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo **Đỗ Thanh H** từ 08 tháng đến 10 tháng tù.
- Bị cáo **Thân Văn T** từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đến 20 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho lưu hồ sơ 01 Bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập có hình dấu của UBND xã QT, 01 Quyết định số 116 ngày 08/5/2017 công nhận chức danh Bí thư Đoàn xã QT khóa XXIII nhiệm kỳ 2017 – 2022, 01 Quyết định nâng bậc lương cán bộ, công chức xã, thị trấn số 5504 ngày 28/7/2017 có hình con dấu của ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LANG GIANG.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo H 01 Giấy CMND số 121161699 mang tên Đỗ Thanh H, bị cáo T 01 Giấy CMND số 121357653 mang tên Thân Văn T và 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo **Đỗ Thanh H và Thân Văn T** tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/11/2019, tại Số 562 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội, các bị cáo **Đỗ Thanh H, Thân Văn T** có hành vi sử dụng 01 giấy xác nhận lương giả của UBND xã QT, huyện Lạng Giang, tỉnh BG để làm hồ sơ vay vốn Ngân hàng VPBank chi nhánh Chương Dương thì bị Công an quận Long Biên phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo **Đỗ Thanh H và Thân Văn T** đã cấu thành tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo **Đỗ Thanh H và Thân Văn T** về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, tổ chức và xâm phạm sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu và giấy tờ khác được bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần pH xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Xét nhân thân các bị cáo **Đỗ Thanh H và Thân Văn T** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo **Thân Văn T** được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ có thành tích xuất sắc trong công tác quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo trước khi bị bắt

là quân nhân, được tặng thưởng nhiều huy chương là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy cần áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo Đỗ Thanh H ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Thân Văn T đáng ra pH xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về xử lý vật chứng:

[8] - Cho lưu hồ sơ 01 Bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập có hình dấu của UBND xã QT, 01 Quyết định số 116 ngày 08/5/2017 công nhận chức danh Bí thư Đoàn xã QT khóa XXIII nhiệm kỳ 2017 – 2022, 01 Quyết định nâng bậc lương cán bộ, công chức xã, thị trấn số 5504 ngày 28/7/2017 có hình con dấu của ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG là tang vật của vụ án

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng thu giữ của bị cáo Thân Văn T do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho thi hành trả lại bị cáo H 01 Giấy CMND số 121161699 mang tên Đỗ Thanh H, bị cáo T 01 Giấy CMND số 121357653 mang tên Thân Văn T và 01 điện thoại di động Nokia màu đen do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để bảo đảm công tác thi hành án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] - Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[10] - Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh H và Thân Văn T phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 điều 341; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015

Xử phạt: bị cáo Đỗ Thanh H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm v, i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015

Xử phạt: Bị cáo Thân Văn T 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo T cho UBND phường TP, TP BG, BG để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho lưu hồ sơ 01 Bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập có hình dấu của UBND xã QT, 01 Quyết định số 116 ngày 08/5/2017 công nhận chức danh Bí thư Đoàn xã QT khóa XXIII nhiệm kỳ 2017 – 2022, 01 Quyết định nâng bậc lương cán bộ, công chức xã, thị trấn số 5504 ngày 28/7/2017 có hình con dấu của ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG có kèm theo hồ sơ vụ án.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng thu giữ của bị cáo Thân Văn T.

- Cho thi hành trả lại bị cáo H 01 Giấy CMND số 121161699 mang tên Đỗ Thanh H, bị cáo T 01 Giấy CMND số 121357653 mang tên Thân Văn T và 01 điện thoại di động Nokia màu đen nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại để bảo đảm công tác thi hành án.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/9/2020)

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương